

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 192/2026/HNGĐ-ST

Ngày 14-9-2026

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nhạn

Bà Trương Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 416/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026 về ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị Sự, sinh ngày 05/01/1973; căn cước công dân số 030173010855; đăng ký thường trú: Thôn Kỳ Côi, xã Kim Thành, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ dân phố Vân Tra, phường An Hải, Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Thị, sinh ngày 04/05/1974; căn cước công dân số 031074006937; nơi cư trú: Tổ dân phố Ngõ Dương, phường An Phong, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2026; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hà Thị Sự trình bày:

Bà Hà Thị Sự và ông Nguyễn Văn Thị kết hôn tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hòa, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng vào ngày 30/9/1992.

Quá trình chung sống ban đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong mọi lĩnh vực, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, đánh cãi nhau. Vợ chồng mâu thuẫn, bà Sự đã bỏ đi làm ăn xa từ khi con thứ hai được 6 tháng tuổi. Vợ chồng ly thân từ năm 1996 đến nay, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không liên quan gì đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Văn Thị.

Về con chung: Bà Sự và ông Thị có 02 con chung là Nguyễn Văn Tấn, sinh ngày 04/9/1993 và Nguyễn Văn Công, sinh ngày 30/5/1995 đều đã đủ 18 tuổi, không phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên bà Sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Bà Hà Thị Sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bà Sự còn trình bày: Khi bà Sự và ông Thị đi làm thủ tục đăng ký kết hôn cả hai đều khai sinh năm 1970. Nhưng thực tế, bà Sự sinh năm 1973 và ông Thị sinh năm 1974. Bà sự xuất trình các tài liệu liên quan đến cải chính năm sinh của bà Sự.

Tại biên bản lấy lời khai ông Nguyễn Văn Thị trình bày ý kiến:

Ông Thị xây dựng gia đình với bà Hà Thị Sự trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hòa, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng vào ngày 30/9/1992.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau tại tổ dân phố Ngọ Dương 5 (nay là tổ dân phố Ngọ Dương), phường An Phong, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống bà Sự đã bỏ đi từ năm 1996 đến nay không về chung sống với bố con ông. Vợ chồng ly thân nhau đến nay đã 30 năm, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không liên quan gì đến nhau. Đến nay, bà Sự có đơn xin ly hôn, ông Thị đồng ý. Đề nghị Tòa án giải quyết cho ông Thị được ly hôn bà Sự

Về con chung: Ông Thị và bà Sự có 02 con chung là Nguyễn Văn Tấn, sinh ngày 04/9/1993 và Nguyễn Văn Công, sinh ngày 30/5/1995 đều đã đủ 18 tuổi, không phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Hai bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, ông Thị còn trình bày: Do ông bận công việc nên ông đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt ông.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân phường An Phong thể hiện: Tại giấy trích lục kết hôn do do ủy ban nhân dân phường An Phong ngày 18/6/2026 thể hiện bà Hà Thị Sự, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Văn Thị, sinh năm 1970. Qua kiểm tra trên hệ thống hồ tịch điện tử thể hiện ông Nguyễn Văn Thị, sinh năm 1974 có đăng ký kết hôn với bà Hà Thị Sự sinh năm 1973; ông Thị và bà Sự có 02 con chung là Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1993 và Nguyễn Văn Công, sinh năm 1995.

* Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều Điều 51; 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử: Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị Sự được ly hôn với ông Nguyễn Văn Thị; về con chung: Vợ chồng có 02 anh Nguyễn Văn Tấn, sinh ngày 04/9/1993 và anh Nguyễn Văn Công, sinh ngày 30/5/1995 đã trưởng thành nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết; về chia tài sản chung: Bà Sự và anh Thị không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; Về án phí: Bà Sự phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tố tụng: Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị đơn ông Nguyễn Văn Thị có địa chỉ: Tổ dân phố Ngọ Dương 5 (nay là tổ dân phố Ngọ Dương), phường An Phong, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa bà Hà Thị Sự và ông Nguyễn Văn Thị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Hà Thị Sự và bị đơn ông Nguyễn Văn Thị vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Sự và ông Thị.

[3] Về hôn nhân:

Quá trình giải quyết, bà Hà Thị Sự và ông Nguyễn Văn Thị đều thống nhất trình bày: Ông, bà kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện An Hải, Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường An Phong, thành phố Hải Phòng) vào ngày 30/9/1992.

Mặc dù, trích lục kết hôn ngày 18/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường An Phong thể hiện bà Hà Thị Sự, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Văn Thị, sinh năm 1970 vào ngày 30/9/1992 tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện An Hải, Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường An Phong, thành phố Hải Phòng). Tuy nhiên, quá trình xác minh tại Ủy ban nhân dân phường An Phong, trích lục cải chính hộ tịch và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Bà Hà Thị Sự, sinh năm 1973 và ông Nguyễn Văn Thị Sinh năm 1974 có đăng ký kết hôn vào ngày 30/9/1992 tại Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện An Hải, Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường An Phong, thành phố Hải Phòng) vào ngày 30/9/1992 theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình là hôn nhân hợp pháp.

[4] Quá trình giải quyết vụ án, bà Sự và ông Thị đều trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ năm 1996 đến nay, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không liên quan gì đến nhau. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Sự và ông Thị trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bởi vậy, yêu cầu của bà Sự được xin được ly hôn với ông Thị là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định tại các điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Bà Sự và ông Thị có 02 con chung là Nguyễn Văn Tấn, sinh ngày 04/9/1993 và Nguyễn Văn Công, sinh ngày 30/5/1995 đều đã đủ 18 tuổi, không phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên bà Sự và ông Thị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét việc nuôi con chung sau khi ly hôn.

[6] Về chia tài sản chung: Bà Sự và ông Thị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét việc phân chia tài sản chung giữa hai bên.

[7] Về án phí: Bà Sự phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị Sự được ly hôn với ông Nguyễn Văn Thị.
- Về án phí: Bà Hà Thị Sự phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Sự đã nộp đủ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0000159 ngày 03 tháng 7 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng
- Về quyền kháng cáo: Bà Hà Thị Sự và ông Nguyễn Văn Thị được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.
- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hải Phòng;
- UBND phường An Phong (ĐKKH số 040/1992);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Anh